

Số: 05 /TB-MNGT

Long biên, ngày 18 tháng 01 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm

Căn cứ thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 9794/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt danh sách công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập năm 2022.

Trường mầm non Gia Thượng thông báo về việc niêm yết Bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm như sau:

- **Bộ phận thực hiện niêm yết công khai:** Hiệu trưởng, Văn thư
- **Địa điểm niêm yết:** Tại bảng công khai trường Mầm non Gia Thượng; Cổng thông tin điện tử nhà trường (<https://mngiathuong.longbien.edu.vn>)
- **Thời gian niêm yết:** Từ ngày 18/01/2023 đến hết ngày 06/03/2023
- **Thời gian nhận ý kiến phản hồi:** Từ ngày 18/01/2023 đến hết ngày 06/03/2023
- **Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi:** Trực tiếp cho bộ phận thực hiện công khai hoặc qua hòm thư của nhà trường: mngiathuong@longbien.edu.vn
- **Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc:** chậm nhất 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận được ý kiến đóng góp./.

Nơi nhận:

- Ban công khai / để thực hiện;
- CBGVNV / để biết;
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

* Vũ Hương Trà

BIÊN BẢN

Về việc niêm yết công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm

Căn cứ thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 9794/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt danh sách công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập năm 2022.

Hôm nay, vào hồi 8h00' ngày 18 tháng 01 năm 2023, tại phòng Hội đồng GD Trường mầm non Gia Thượng.

Thành phần gồm có

- | | | |
|-----------------------------|---------------------------|--------------------|
| 1. Bà Vũ Hương Trà | Chức vụ: Hiệu trưởng | - ĐT: 098.382.9201 |
| 2. Bà Nguyễn Thị Thu Huyền | Chức vụ: PHT - CTCD | - ĐT: 096.958.6788 |
| 3. Bà Nguyễn T. Ngọc Luyến | Chức vụ: Phó HT | - ĐT: 097.539.3674 |
| 4. Bà Nguyễn T. Thúy Vân | Chức vụ: TTCM nhà trường | - ĐT: 0975.119.909 |
| 5. Bà Phạm Thị Thành | Chức vụ: TB TTND | - ĐT: 0972.860.362 |
| 6. Bà Nguyễn Thị Thu Phương | Chức vụ: Văn thư - Thư ký | - ĐT: 093.620.8338 |

Đã tiến hành lập biên bản niêm yết công khai như sau:

- Nội dung công khai: Bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm (có VB kèm theo)
- Thời gian niêm yết: Từ ngày 18/01/2023 đến hết ngày 06/03/2023
- Địa điểm niêm yết: Tại bảng công khai trường MN Gia Thượng
- Công bố công khai: Nhà trường thực hiện công khai trên cổng thông tin điện tử, dán niêm yết công khai tại bảng công khai. Hàng tháng thực hiện công khai theo đúng quy định.
- Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi: Trực tiếp cho bộ phận thực hiện công khai hoặc qua hòm thư của nhà trường: mngiathuong@longbien.edu.vn
- Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc: chậm nhất 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận được ý kiến đóng góp.

Biên bản lập xong vào hồi 8h30' ngày 18/01/2023, đã được thông qua các thành phần cùng nghe và nhất trí.

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Thị Thu Phương

NGƯỜI CHỨNG KIẾN


Nguyễn T. Thúy Vân


Phạm Thị Thành

HIỆU TRƯỞNG




Vũ Hương Trà

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM⁽¹⁾

(Ngày 26 tháng 12 năm 2022)⁽²⁾

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **VŨ HƯƠNG TRÀ**; Ngày tháng năm sinh: **20/09/1982**

- Chức vụ/chức danh công tác: **Hiệu trưởng**

- Cơ quan/đơn vị công tác: **Trường Mầm non Gia Thượng, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên**

- Nơi thường trú: **Tổ 3, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội**

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: **001182013353**

Ngày cấp: **21/01/2016**

Nơi cấp: **Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư**

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **LÊ QUANG TRUNG** Ngày tháng năm sinh: **28/09/1982**

- Nghề nghiệp: **Phó Chánh thanh tra**

- Nơi làm việc: **Phòng Thanh tra - UBND quận Long Biên**

- Nơi thường trú: **Tổ 3, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội**

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **001082039612**

Ngày cấp: **16/4/2021** ;

Nơi cấp: **Cục Cảnh sát hành chính về trật tự xã hội**

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật):

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: **Lê Vũ Mai Trang** Ngày tháng năm sinh: **05/01/2009**

- Nơi thường trú: **Khu TT Viện khoa học Mô, ngõ 558 Nguyễn Văn Cừ, Tổ 8, phường Gia Thụy, quận Long Biên, Hà Nội.**

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **Không**

3.2. Con thứ hai (trở lên):

- Họ và tên: **Lê Quang Thành** Ngày tháng năm sinh: **03/8/2013**

- Nơi thường trú: **Khu TT Viện khoa học Mô, ngõ 558 Nguyễn Văn Cừ, Tổ 8, phường Gia Thụy, quận Long Biên, Hà Nội.**

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **Không**

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: **Khu đô thị Việt Hưng, tổ 15 - Phường Giang Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội**

- Diện tích⁽⁹⁾: **105 m²**

- Giá trị⁽¹⁰⁾: **9.000.000.000đ (Chín tỷ đồng)**

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: **Số GCN: BT 900997, Đăng ký sang tên ngày 13/9/2022, Người đứng tên: Lê Quang Trung và Vũ Hương Trà**

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: **Nhận chuyển nhượng**

1.1.2. Thửa đất thứ hai:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: **Khu Ao Xi - Thôn Ngọc Đình - Xã Hồng Dương - Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội**

- Diện tích⁽⁹⁾: **135m²**

- Giá trị⁽¹⁰⁾: **2.500.000.000đ (Hai tỷ năm trăm triệu đồng)**

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: **Số GCN: BS 105635, Đăng ký sang tên ngày 30/9/2022, Người đứng tên: Lê Quang Trung và Vũ Hương Trà**

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: **Nhận chuyển nhượng**

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾: **Không**

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: **Xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc**

- Loại nhà: **Căn hộ Chung cư số 504, tầng 5 Tòa Forests in the Sky Flamingo Đại Lải**

- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: **86,8m²**

- Giá trị: **4.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ đồng chẵn)**

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: **Số GCN: CY 818131, cấp ngày 09/12/2020, tên chủ sử dụng: Lê Quang Trung, Vũ Hương Trà.**

- Thông tin khác (nếu có): **Nhận chuyển nhượng**

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên):

- Địa chỉ: **Xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội**

- Loại nhà: **Căn hộ Chung cư số 1502, tầng 15**

- Diện tích sử dụng: **82m²**

- Giá trị⁽¹⁰⁾: **1.600.000.000 (một tỷ sáu trăm triệu đồng)**

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Chưa được cấp GCN, tên hồ sơ Lê Quang Trung

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: Không

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾: Không

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: Không

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾: Không

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: Không

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: Không

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) - sổ tiết kiệm.

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không

6.1. Cổ phiếu: Không

6.2. Trái phiếu: Không

6.3. Vốn góp⁽²²⁾:

- Hình thức góp vốn: Hợp tác đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh tại khu đất thuê thửa xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, Hà Nội. Giá trị: 340.000.000 (Ba trăm bốn mươi triệu đồng)

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾: Không

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾:

- Tên tài sản: Ôtô con nhãn hiệu CRV Số đăng ký: 30E.295.98 Giá trị: 900.000.000 (Chín trăm triệu đồng). Năm mua: 2017

- Tên tài sản: Ôtô con nhãn hiệu SUBAZU - FORESTER Số đăng ký: 30G-803.71 Giá trị: 1.000.000.000 (Một tỷ đồng). Năm mua: 2022

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾: Không

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: Không

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: Không

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: 10.320.000.000 đồng

- Tổng thu nhập của người kê khai: 120.000.000 đồng

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 200.000.000 đồng
- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: \.....
- Tổng các khoản thu nhập chung: 10.000.000.000 đồng

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM ⁽²⁹⁾ :

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất			
1.1. Đất ở	- 90,58m ²	- 10.000 triệu	- Giảm do chuyển nhượng thửa đất 90,58m ² ở TT4-4, khu đầu giá, tổ 4, phường Việt Hưng, Long Biên
	+ 105m ²	+ 9.000 triệu	- Tăng do mua nhà, đất diện tích 105m ² tại Khu đô thị Việt Hưng, tổ 15, phường Giang Biên để ăn ở, sinh hoạt.
	+ 135m ²	+ 2.500 triệu	- Tăng 2.500 triệu do mua đất diện tích 135m ² tại xã Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội.
2. Nhà ở, công trình xây dựng			
2.1. Nhà ở			
2.2. Công trình xây dựng khác			
3. Tài sản khác gắn liền với đất			
3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất			
3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất			
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên			
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ	- 01 sổ tiết kiệm	- 2.500 triệu	- Giảm 2.500 triệu tiền tiết kiệm do sử dụng mua 135m ² đất tại xã Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội.

50 triệu đồng trở lên.	+01 sổ tiết kiệm	+ 200 triệu	- Tăng 200 triệu tiền tiết kiệm từ lương và phụ cấp.
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác			
7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...) 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).	+ 01 ô tô	+ 1.000 triệu	Mua từ tiền bán đất
8. Tài sản ở nước ngoài.			
9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai ⁽³²⁾ .		+ 10.320 triệu	- Thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp: Tổng 320 triệu. - Tiền bán thừa đất thừa đất 90,58m ² ở TT4-4, khu đấu giá, tổ 4, phường Việt Hưng, Long Biên được 10.000 triệu

Long Biên, ngày 28 tháng 1 năm 2022
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

Nông Thị Kim Quy
 CHUYÊN VIÊN PHÒNG NỘI VỤ QUẬN LONG BIÊN

Long Biên, ngày 26 tháng 12 năm 2022
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
 (Ký, ghi rõ họ tên)


Vũ Hương Trà

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM⁽¹⁾

(Ngày 26 tháng 12 năm 2022)⁽²⁾

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **NGUYỄN THỊ NGỌC LUYẾN**; Ngày sinh: **09/08/1987**
- Chức vụ/chức danh công tác: **Phó hiệu trưởng**
- Cơ quan/đơn vị công tác: **Trường Mầm non Gia Thượng, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên**

- Nơi thường trú: **Thôn 7, xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.**

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **001187027523**

Ngày cấp **01/05/2021**; Nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **NGUYỄN HỮU CỐ** Ngày tháng năm sinh: **05/12/1985**

- Nghề nghiệp: **Công nhân Lái xe**

- Nơi làm việc⁽⁴⁾: **Xí nghiệp xe Bus Hà Nội, 29 Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng**

- Nơi thường trú: **Thôn 7, xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.**

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: **001085029788**

Ngày cấp **26/08/2022**; Nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: **Nguyễn Thùy Dương** Ngày tháng năm sinh: **19/07/2012**

- Nơi thường trú: **Thôn 7, xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.**

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **Không**

3.2. Con thứ hai

- Họ và tên: **Nguyễn Minh Quý** Ngày tháng năm sinh: **30/04/2015**

- Nơi thường trú: **Thôn 7, xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.**

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **Không**

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: *Thôn 7, xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.*

- Diện tích⁽⁹⁾: *352 m²*

- Giá trị⁽¹⁰⁾: *Không xác định được giá trị do được bố mẹ chồng cho từ năm 2012 và không có giao dịch tài sản*

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: *Số GCN BG158356, Đăng ký sang tên ngày 18/01/2012, Người đứng tên: Nguyễn Hữu Có*

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: *Bố mẹ chồng tặng cho*

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾:

1.2.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: *Thôn 7, xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.*

- Diện tích⁽⁹⁾: *165.5 m² (đất trồng cây lâu năm)*

- Giá trị⁽¹⁰⁾: *Không xác định được giá trị do được bố mẹ chồng cho từ năm 2012 và không có giao dịch tài sản*

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: *Số GCN BG158356, Đăng ký sang tên ngày 18/01/2012, Người đứng tên: Nguyễn Hữu Có*

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: *Bố mẹ chồng tặng cho*

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: *Thôn 7, xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.*

- Loại nhà⁽¹⁴⁾: *Nhà ở riêng lẻ*

- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: *255 m² (85m² x 3 tầng)*

- Giá trị⁽¹⁰⁾: *700.000.000 (Bảy trăm triệu đồng)*

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: *Số GCN BG158356, Đăng ký sang tên ngày 18/01/2012, Người đứng tên: Nguyễn Hữu Có*

- Thông tin khác (nếu có): *Bố mẹ chồng tặng cho*

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾:

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: *Không*

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾: *Không*

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: **Không**

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: **Không**

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: **Không**

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): **Không**

6.1. Cổ phiếu: **Không**

6.2. Trái phiếu: **Không**

6.3. Vốn góp⁽²²⁾: **Không**

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾: **Không**

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾:

- Tên tài sản: **Ô tô Kia morning Si** Số đăng ký: **30E -29858** Giá trị: **300.000.000 (Ba trăm triệu đồng). Năm mua: 2017**

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾: **Không**

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: **Không**

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: **Không**

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: 145.000.000 đồng

- Tổng thu nhập của người kê khai: 85.000.000 đồng

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 60.000.000 đồng

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: \

- Tổng các khoản thu nhập chung: \

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM⁽²⁹⁾

Loại tài sản, thu nhập	Tăng/giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng đất 1.1/Đất ở			
2. Nhà ở, công trình xây dựng			

2.1. Nhà ở			
3. Tài sản khác gắn liền với đất			
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên.			
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.			
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên			
7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký			
8. Tài sản ở nước ngoài			
9. Tổng thu nhập giữa 02 lần kê khai.		+ 145 triệu	- Thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp: 145 triệu (Người kê khai: 85 triệu; chồng: 60 triệu)

Long Biên, Ngày 28 tháng 12 năm 2022
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

Nông Thị Kim Quy
 CHUYÊN VIÊN PHÒNG NỘI VỤ QUẬN LONG BIÊN

Hà Nội, Ngày 26 tháng 12 năm 2022
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
 (Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Ngọc Luyến
Nguyễn Thị Ngọc Luyến

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM⁽¹⁾
(Ngày 26 tháng 12 năm 2022)⁽²⁾

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THU HUYỀN;** Ngày sinh: **05/10/1982**

- Chức vụ/chức danh công tác: **Phó Hiệu trưởng**

- Cơ quan/đơn vị công tác: **Trường Mầm non Gia Thượng.**

- Nơi thường trú: **Tổ 24, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **001182008110**

Ngày cấp: **25/04/2021** Nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **VŨ VĂN THẮNG** Ngày tháng năm sinh: **12/05/1980**

- Nghề nghiệp: **Công An**

- Nơi làm việc⁽⁴⁾: **Công an phường Thượng Thanh, Tổ 24 - phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

- Nơi thường trú: **Tổ 24, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **035080000157**

Ngày cấp: **21/05/2015;** Nơi cấp: **Công cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư**

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: **Vũ Nguyễn Linh Hương;** Ngày tháng năm sinh: **11/03/2007**

- Nơi thường trú: **Tổ 24, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: **001307000505**

Ngày cấp: **04/04/2021** Nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**

3.2. Con thứ hai:

- Họ và tên: **Vũ Phú Quang** Ngày tháng năm sinh: **05/02/2009**

- Nơi thường trú: **Tổ 24, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **Không**

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: **Tổ 24, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

- Diện tích: **41,4 m²**

- Giá trị⁽¹⁰⁾: **1.242.000.000đ (một tỷ hai trăm bốn mươi hai triệu đồng)**

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: **Số GCN CI875735, Đăng ký sang tên ngày 15/03/2017, Người đứng tên: Vũ Văn Thắng - Nguyễn Thị Thu Huyền**

- Thông tin khác (nếu có): **Bố mẹ chồng tặng cho**

1.2. Các loại đất khác: ⁽¹³⁾ **Không**

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: **Số 1, Ngõ 105/26, tổ 24, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.**

- Loại nhà: **Nhà ở riêng lẻ**

- Diện tích sử dụng ⁽¹⁵⁾: **120 m² (40m² x 3 tầng)**

- Giá trị⁽¹⁰⁾: **800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng)**

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: **Số GCN CI875735, Đăng ký sang tên ngày 15/03/2017, Người đứng tên: Vũ Văn Thắng - Nguyễn Thị Thu Huyền**

- Thông tin khác (nếu có): **Bố mẹ chồng tặng cho**

2.2. Công trình xây dựng khác ⁽¹⁶⁾ **Không**

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾: **Không**

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: **Không**

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾: **Không**

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: **Không**

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: **Không**

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: **Không**

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): **Không**

6.1. Cổ phiếu: **Không**

6.2. Trái phiếu: **Không**

6.3. Vốn góp⁽²²⁾: **Không**

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾: **Không**

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾: **Không**

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác⁽²⁵⁾): **Không**

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: **Không**

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: **Không**

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: 170.000.000 đồng

- Tổng thu nhập của người kê khai: 70.000.000 đồng

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 100.000.000 đồng

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên:

- Tổng các khoản thu nhập chung:

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM⁽²⁹⁾

Loại tài sản, thu nhập	Tăng/giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng đất 1.1/Đất ở			
2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở			
3. Tài sản khác gắn liền với đất			
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên.			
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền			

trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.			
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên			
7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký			
8. Tài sản ở nước ngoài			
9. Tổng thu nhập giữa 02 lần kê khai.		+ 170 triệu	- Thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp 170 triệu (Người kê khai: 70 triệu; chồng: 100 triệu)

Long Biên, ngày 25 tháng 1 năm 2022
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

Nông Thị Kim Quy
 CHUYÊN VIÊN PHÒNG NỘI VỤ QUẬN LONG BIÊN

Long Biên, ngày 26 tháng 12 năm 2022
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
 (Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Thu Huyền
Nguyễn Thị Thu Huyền

Loại tài sản, thời gian sở hữu	Số lượng	Giá trị (tính theo quy định)	Tổng thu nhập và tổng tài sản
1. Quyền sử dụng đất			
2. Nhà ở, công trình xây dựng			
3. Tài sản khác gắn liền với đất			
4. Vàng, kim cương, đá quý và các kim loại quý có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên			
5. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên			
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên			
7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký			
8. Tài sản ở nước ngoài			
9. Tổng thu nhập giữa 02 lần kê khai.			